

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2019/HSPT

Ngày: 19-6-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Quang Dũng

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Ông Nguyễn Gia lương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/TLPT-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Trần Văn C**, sinh năm 1982 tại xã YL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn YS, xã YL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Đ1; có vợ là Ngô Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định khởi tố bị can số 09 ngày 14/12/2015 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đối với Trần Văn C về tội “Đánh bạc”. Ngày 23/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đình chỉ vụ án, miễn trách nhiệm hình sự;

Bị tạm giữ ngày 13/10/2018 đến ngày 18/10/2018, hiện tại ngoại (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 07 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12/10/2018, Trần Văn C, Nguyễn Văn H1, Vũ Văn T, Lê Thế B, Vũ Văn T1, Vũ Văn B1, Trần Văn H2 lần lượt đến nhà Nguyễn Văn X ở thôn YH, xã YL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, C, H1, T, T1, B1, B cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng ở tại nhà X, mức độ sát phạt thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng, H2 không đánh bạc mà ngồi xem mọi người đánh bạc. C, H1, T, T1, B1, B ngồi xuống chiếu cói đã trải sẵn ở nhà X rồi dùng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trên chiếu ngồi đánh bạc.

Cách thức đánh bạc được quy định như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một người chơi sẽ chia cho những người còn lại mỗi người 03 quân bài, trước khi lên bài, mỗi người chơi đặt số tiền cược thấp nhất là 20.000 đồng ra giữa chiếu gọi là tiền “Gà”. Sau khi đặt tiền cược xong, người chơi lên bài tính điểm, lần lượt theo vòng tròn từ trái qua phải từ người chia bài sẽ bỏ số tiền tiếp ra để cược gọi là “Tố” mức “Tố” cao nhất là 100.000 đồng. Nếu người chơi tiếp theo không tố thì úp bài và mất số tiền đặt cược ban đầu, người liền kề tiếp theo sẽ được quyền tố và ai theo tố thì sẽ bỏ số tiền tương ứng, ai không theo thì úp bài và mất số tiền đặt cược. Cứ như vậy cho đến khi hết vòng thì tính điểm, cách tính điểm là các quân bài từ Át đến 9 sẽ tương ứng từ 01 đến 09 điểm, các quân bài từ 10 đến K sẽ được coi là 10 điểm (hay o điểm), người chơi tính điểm theo hàng đơn vị để so bài với nhau, ai cao nhất sẽ thắng, nếu bài của người chơi bằng nhau về số điểm thì sẽ so sánh về chất theo thứ tự ưu tiên giảm dần là rô, cơ, tép, bích. Nếu người nào có 3 quân bài giống nhau khác chất như 3 quân A (A – A – A), 3 quân 2 (2 – 2 – 2) hoặc 3 quân K (K – K – K)...thì được gọi là sấp, sấp là cao nhất của liêng, trong sấp thì cao nhất là 3 quân A, thấp nhất là 3 quân 2, ai được sấp thì những người còn lại phải trả cho người đó 50.000 đồng. Người nào có 3 quân bài theo thứ tự như A – 2 – 3; 4 – 5 – 6; J – Q – K... thì được gọi là liêng, nếu liêng cùng chất thì được gọi là đồng hoa và nếu ai được đồng hoa thì những người còn lại phải trả cho người đó 20.000 đồng. Người nào có 3 quân bài bất kỳ từ J đến K nhưng không phải là sấp, không phải là liêng như J – J – K; Q – K – K...thì được gọi là tranh ảnh. Theo quy ước của các đối tượng thì cao nhất là sấp, sau đến liêng rồi đến tranh ảnh và sau cùng là tính điểm, người nào thắng cược sẽ được toàn bộ số tiền đặt cược ban đầu, tiền tố và được quyền chia bài ván tiếp theo. Trong khi đánh bạc mọi người tự bảo nhau mỗi người bỏ ra 20.000 đồng tiền hồ được tổng số tiền là 120.000 đồng rồi đưa cho X.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, lần lượt có Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn Đ2 đều ở thôn YH, xã YL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đến nhà X chơi, T2 vào tham gia đánh bạc còn Đ2 ngồi xem mọi người đánh bạc. Trong khi đánh bạc, mọi người

thống nhất mỗi người bỏ thêm ra 20.000 đồng được tổng số tiền 170.000 đồng để đưa cho X, khi H2 đứng dậy ra về thì mọi người nhờ H2 đưa số tiền này cho X, do bị thua bạc nên T1 đã vay của H2 1.000.000 đồng và sử dụng đánh bạc, khi vay tiền của H2, T1 không nói cho H2 biết việc vay tiền đánh bạc. Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T2, Vũ Văn B1, Vũ Văn T1, Lê Thế B, Trần Văn C, Vũ Văn T đánh bạc đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 13/10/2018 thì bị Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu trên chiếu bạc 5.960.000 đồng, 01 chiếu cỏi, 01 bộ bài tú lơ khơ; thu trên người các đối tượng 9.340.000 đồng và 07 chiếc điện thoại di động các loại gồm: 260.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng của X; 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bạc, bên ngoài có ốp nhựa màu đen của T2; 1.560.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng của T; 6.920.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng vàng của B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng vàng của C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của T1; 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của B1.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng đều khai nhận đã tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà ở của Nguyễn Văn X.

Về số tiền đánh bạc các bị cáo đã khai nhận: Nguyễn Văn H1 có 650.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị bắt H1 để tiền ở dưới chiếu nên bị thu giữ cùng số tiền trên chiếu bạc. Nguyễn Văn T2 có 850.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thua bạc, 400.000 đồng bị thu giữ là tiền đánh bạc, chiếc điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc. Vũ Văn B1 có 600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thua bạc, 200.000 đồng bị thu giữ là tiền đánh bạc, 01 điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc. Lê Thế B có 7.310.000 đồng, sử dụng số tiền 610.000 đồng để đánh bạc, thua bạc, 6.920.000 đồng bị thu giữ có 220.000 đồng là tiền đánh bạc, số tiền 6.700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại không sử dụng vào việc đánh bạc. Trần Văn C có 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt C để tiền ở dưới chiếu bạc nên bị thu giữ cùng số tiền đánh bạc, chiếc điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc. Vũ Văn T có 1.700.000 đồng thì sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, thua bạc, 1.560.000 đồng bị thu giữ, có 360.000 đồng là tiền đánh bạc, còn 1.200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc. Nguyễn Văn X không đánh bạc nhưng sử dụng nhà ở của mình cho các bị cáo đánh bạc, số tiền 260.000 đồng là tiền hồ, còn 01 chiếc điện thoại không liên quan đến việc đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.400.000 đồng (gồm 5.960.000 đồng trên chiếu bạc, 260.000 đồng thu trên người X, 400.000 đồng thu trên người

T2, 200.000 đồng thu trên người B1, 220.000 đồng trong tổng số 6.920.000 đồng thu trên người B, 360.000 đồng trong tổng số 1.560.000 đồng thu trên người T).

Trong vụ án này còn có Trần Văn H2 cho T1 vay tiền nhưng H2 không biết T1 vay tiền để đánh bạc, Nguyễn Văn Đ2 chỉ ngồi xem đánh bạc nên không đề cập xử lý.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T2, Vũ Văn B1, Vũ Văn T1, Lê Thế B, Vũ Văn T, Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 27/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T2, Vũ Văn B1, Lê Thế B, Vũ Văn T1, Vũ Văn T, Trần Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Văn C. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/10/2018 đến ngày 18/10/2018; phạt tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn X 08 tháng tù, cho hưởng án treo; Bị cáo Nguyễn Văn H1 06 tháng tù, cho hưởng án treo, phạt 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; Bị cáo Nguyễn Văn T2 06 tháng tù, cho hưởng án treo, phạt 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; Bị cáo Vũ Văn B1 07 tháng tù, phạt 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; Bị cáo Vũ Văn T1 07 tháng tù, phạt tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Bị cáo Lê Thế B 07 tháng tù, phạt tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Bị cáo Vũ Văn T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, phạt 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 08/3/2019, bị cáo Trần Văn C kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn C vắng mặt, không có đơn rút kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố

tụng hình sự nên xác định là kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vắng mặt xin hoãn phiên tòa với lý do bị ốm, Hội đồng xét xử thấy bị cáo chỉ có kháng cáo xin hưởng án treo, không bị kháng cáo, kháng nghị theo hướng bất lợi nên Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà quyết định xét xử vắng mặt bị cáo theo đúng quy định tại Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy: Hồi 0giờ 15 phút ngày 13/10/2018, các bị cáo Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn T2, Vũ Văn B1, Lê Thế B, Vũ Văn T1, Vũ Văn T, Trần Văn C có hành vi đánh bạc ở nhà Nguyễn Văn X tại thôn YH, xã YL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc 7.400.000 đồng. Nguyễn Văn X không đánh bạc nhưng có hành vi dùng nhà của mình cho các bị cáo trên đánh bạc và thu 260.000 đồng tiền hồ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang kết án các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Văn C có nhân thân xấu, năm 2015 bị điều tra, truy tố về tội Đánh bạc, bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện trở thành người tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm “Đánh bạc”, chứng tỏ bị cáo là người máu mê cờ bạc, khó giáo dục cần xử lý nghiêm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng, xem xét nhân thân bị cáo, vai trò của bị cáo trong vụ án đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn C phải chịu áp phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Văn C; Xử phạt bị cáo Trần Văn C 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/10/2018 đến ngày 18/10/2018.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS cấp sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**